TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐỒNG HỚI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /2024/QĐST - VDS	*Đồng Hới, ngày 07 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST - VDS ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"*, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 19/2024/QĐST-VDS ngày 01 tháng 02 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Lê Văn Đ - sinh năm 1957;

Địa chỉ: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Ông Đ có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị C - sinh năm: 1957;

Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. (Là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự). Bà C vắng mặt.

2. Anh Lê Q - sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Anh Q có mặt.

3. Anh Lê Văn V - sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Anh V có mặt.

4. Chị Lê Thị B - sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Thôn Giao T, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Chị

B có mặt.

5. Chị Lê Thị Thu G - sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Thôn Phú L 2, xã Quảng P, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình. Chị G vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

6. Anh Lê Đức T - sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Anh T có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Căn cứ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 15/11/2023 và bản tự khai của ông Lê Văn Đ: Ông Đ và bà Nguyễn Thị C kết hôn và sinh được 05 người con là: Anh Lê Q, anh Lê Văn V, chị Lê Thị B, anh Lê Đức T, chị Lê Thị Thu G. Bà C từ khi mới sinh ra phát triển về thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Sau khi kết hôn với nhau, bà C làm nghề lao động tự do. Năm 2019, bà C bắt đầu có biểu hiện suy giảm trí nhớ và tình trạng bệnh sau đó tiến triển ngày càng nặng hơn. Tháng 8 năm 2022, bà C bị đột quỵ được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba được chuẩn đoán Nhồi máu não, mất trí. Tháng 7 năm 2023 bà C tiếp tục bị tai biến lần 2, trí tuệ sa sút trầm trọng. Từ sau khi ra viện lần hai cho đến nay, bà C không nói được, không nhận biết được người thân. Bà C hiện nằm một chỗ, không đi lại được, ăn uống, đại tiểu tiện không tự chủ, vệ sinh cá nhân hàng ngày phải có người phục vụ. Để đảm bảo quyền lợi của bà C trong mọi giao dịch dân sự, ông Đ làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới tuyên bố bà Nguyễn Thị C mất năng lực hành vi dân sự.

Đối với Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 196/KLGĐ ngày 29/01/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận đối với bà Nguyễn Thị C: Về y học: Mất trí nhớ trong bệnh Alheimer thể hỗn hợp (F00.2); Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự; thì ông Đ hoàn toàn nhất trí như nội dung kết luận. Ông Đ giữ nguyên yêu cầu đề nghị Toà án: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với: bà Nguyễn Thị C; Công nhận ông Lê Văn Đ làm người giám hộ của bà Nguyễn Thị C trong thời gian bà Nguyễn Thị C mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Q, anh Lê Văn V, chị Lê Thị B, anh Lê Đức T, chị Lê Thị Thu G (là con của bà C, ông Đ) trình bày có nội dung: Về quan hệ gia đình nhất trí như trình bày của ông Đ. Về yêu cầu tuyên bố bà C mất năng lực hành vi dân sự thì các anh chị đều đồng ý và yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị C bị mất năng lực hành vi dân sự. Công nhận ông Lê Văn Đ làm người giám hộ của bà Nguyễn Thị C trong thời gian bà Nguyễn Thị C mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật

Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã làm bản tự khai, tham gia phiên họp đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị C và căn cứ theo kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 196/KLGĐYC ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận bà Nguyễn Thị C mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Đề nghị Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị C mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Điều 369, 370, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận định:

[**1**] Về áp dụng pháp luật tố tụng: ông Lê Văn Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị C - sinh năm: 1957; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" và Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi ra thông báo thụ lý vụ việc đã gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Trong thời hạn chuẩn bị xét đơn, thấy cần trưng cầu giám định theo luật định nên Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định. Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 19/2024/QĐST-VDS ngày 01 tháng 02 năm 2024 ấn định thời gian mở phiên họp vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 07 tháng 02 năm 2024 là đảm bảo thời hạn tại Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời đã chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng thời gian quy định.

[**2**] Về nội dung:

[2.1] Thực trạng: Ông Đ và bà Nguyễn Thị C kết hôn và sinh được 05 người con là: Anh Lê Q, anh Lê Văn V, chị Lê Thị B, anh Lê Đức T, chị Lê Thị Thu G. Bà C từ khi mới sinh ra phát triển về thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Sau khi kết hôn với nhau, bà C làm nghề lao động tự do. Năm 2019, bà C bắt đầu có biểu hiện suy giảm trí nhớ và tình trạng bệnh sau đó tiến triển ngày càng nặng hơn. Tháng 8 năm 2022, bà C bị đột quỵ được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba được chuẩn đoán Nhồi máu não, mất trí. Tháng 7 năm 2023 bà C tiếp tục bị tai biến lần 2, trí tuệ sa sút trầm trọng. Từ sau khi ra viện lần hai cho đến nay, bà C không nói được, không nhận biết được người thân. Bà C hiện nằm một chỗ, không đi lại được, ăn uống, đại tiểu tiện không tự chủ, vệ sinh cá nhân hàng ngày phải có người phục vụ.

[2.2] Qua giải quyết vụ án Toà án đã ra quyết định trưng cầu giám định bệnh tật đối với bà Nguyễn Thị C tại Quyết định trưng cầu giám định số: 01/2024/QĐ-TCGĐ ngày 10/01/2024, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 196/KLGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024, kết luận: đối với bà Nguyễn Thị C: Về y học: Mất trí nhớ trong bệnh Alheimer thể hỗn hợp (F00.2); Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự;

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bà Nguyễn Thị C mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu của ông Lê Văn Đ đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị C mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ cần chấp nhận.

[2.3] Qua giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị C không nhận thức được hành vi của mình nên không có ý kiến gì.

[**3**] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Do ông Lê Văn Đ là cá nhân thuộc đối tượng người cao tuổi và đã có đơn xin miễn lệ phí. Vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, ông Lê Văn Đ được miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, 367, 370, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn Đ về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố: bà Nguyễn Thị C - sinh năm: 1957; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đức P, xã Đức N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị C phải theo quy định của pháp luật (Điều 22, 53 Bộ luật Dân sự). Công nhận ông Lê Văn Đ là người giám hộ của bà Nguyễn Thị C trong thời gian bà Nguyễn Thị C mất năng lực hành vi dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn Đ được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới**;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa